TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72 /2018/DS-ST
Ngày: 14-03-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh T

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Lê Ngọc T

2. Bà Trần Quang C

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc N, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy H- Kiểm sát viên.

Ngày xx tháng xx năm 20xx, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận TP, thành phố HCM xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số xxx/20xx/TLST-DS ngày xx tháng xx năm 20xx về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số xx/20xx/QĐXXST-DS ngày xx tháng xx năm 20xx và Quyết định hoãn phiên tòa số xx/20xx/QĐ-HPT ngày xx tháng xx năm 20xx giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV,

Địa chỉ liên lạc: PXL, P.7, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh,

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn D, sinh năm 19xx

Giấy ủy quyền số 4694 ngày 13/3/2018

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 19xx (vắng mặt),

Địa chỉ: phường HT, quận TP, thành phố Hồ Chí Minh,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn có ông Trần Văn D là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngân hàng TMCP VNTV (gọi tắt là Ngân hàng) và bà Nguyễn Thị T ký hợp đồng tín dụng số 20160129-101066-1308 ngày 29/01/2016, Ngân hàng

cho bà T vay số tiền 157.500.000 đồng, lãi suất vay trong hạn 34%/năm, lãi suất quá hạn 51%/năm, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay kinh doanh.

Kể từ thời điểm vay, bà T đã trả cho Ngân hàng số tiền 56.288.000 đồng (trong đó nợ gốc 22.386.176 đồng, lãi 33.901.824 đồng) thì ngưng không thanh toán nữa. Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở nhưng bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay Ngân hàng yêu cầu bà T trả số nợ tạm tính đến ngày 14/3/2018, tổng cộng là 229.862.393 đồng (trong đó nợ gốc 135.113.824 đồng, nợ lãi trong hạn là 63.165.713 đồng, nợ lãi quá hạn là 31.582.856 đồng). Thanh toán một lần, ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành.

Tòa án không tiến hành hòa giải được do bị đơn bà Nguyễn Thị T đều vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Bị đơn bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập tham gia phiên họp và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng bà T đều vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

+ Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo quy định tại các Điều 21, 26, 35, 39, 48, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 171, 173, 177, 220, 228, 234, 239, 248, 260 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Việc giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử: Nhận thấy tại Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160129-101066-1308 ngày 29/01/2016 thể hiện việc bà T ký với Ngân hàng TMCP VNTV là sự tự nguyện, không trái với quy định pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng bà T không thanh toán đầy đủ số tiền gốc là lãi theo như thỏa thuận, đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng TMCP VNTV khởi kiện yêu cầu bà T thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 14/3/2018 là 229.862.393 đồng (trong đó nợ gốc 135.113.824 đồng, nợ lãi trong hạn là 63.165.713 đồng, nợ lãi quá hạn là 31.582.856 đồng) là có cơ sở. Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà T đến Tòa án để giải quyết nhưng bà T không đến Tòa và không cung cấp chứng cứ gì cho Tòa án, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV cùng các tài liệu chứng cứ, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo thông báo số 168/ HKTR (Ô6) ngày 15/06/2015 của Công an phường Tân

Thới Hòa quận Tân Phú và tại đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng Số 20160129-101066-1308 ngày 29/01/2016 do bà T kê khai đều thể hiện nội dung bà Nguyễn Thị T hiện đang tạm trú sinh sống tại địa chỉ phường THH, quận TP; nên Tòa án nhân dân quận TP thụ lý giải quyết vụ án dân sự là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Thị T: Tòa án đã niêm yết hợp lệ để triệu tập bà T theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bà T vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà T.

2. Về yêu cầu của đương sự:

Tại đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160129-101066-1308 ngày 21/01/2016, được Ngân hàng thông qua ngày 29/01/2016 thể hiện bà Nguyễn Thị T đã ký với Ngân hàng TMCP VNTV để vay tiền với hình thức trả góp và thỏa thuận về mức lãi suất vay, thời hạn vay. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa các bên; xét về hình thức và nội dung không trái với quy định của pháp luật, nên có hiệu lực từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 401 Bộ luật dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng trên, bà T đã vi phạm hợp đồng là không trả nợ gốc và nợ lãi đúng hạn theo thỏa thuận nên Ngân hàng yêu cầu bà T thanh toán số tiền nợ còn lại là 229.862.393 đồng (trong đó nợ gốc 135.113.824 đồng, nợ lãi trong hạn là 63.165.713 đồng, nợ lãi quá hạn là 31.582.856 đồng) và lãi suất tiếp tục phát sinh kể từ ngày 15/3/2018 theo mức lãi suất do hai bên thỏa thuận tại các hợp đồng.

Bên cạnh đó trong quá trình giải quyết vụ án, bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa trình bày ý kiến, cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh đã thanh toán nợ cho Ngân hàng (Theo thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ số 85/TB-CCCC ngày 04/12/2017 của Tòa án.). Qua đó cho thấy việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà T thanh toán số nợ trên là có cơ sở, đúng pháp luật phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng nên chấp nhận yêu cầu cuả nguyên đơn.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của Ngân hàng được Tòa án chấp nhận, nên bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.493.120 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí 4.267.344 đồng cho Ngân hàng TMCP VNTV.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 179; điểm a khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; các Điều 264, 266, 267, 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 401, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV.

Buộc bà Nguyễn Thị T thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV số tiền là 229.862.393 đồng (trong đó nợ gốc 135.113.824 đồng, nợ lãi trong hạn là 63.165.713 đồng, nợ lãi quá hạn là 31.582.856 đồng) theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160129-101066-1308 có phê duyệt của Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV ngày 29/01/2016.

Thời hạn thanh toán: Ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 15/3/2018 bà Nguyễn Thị T còn phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại các hợp đồng hai bên đã ký kết đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Nguyễn Thị T phải nộp số tiền án phí là 11.493.120 (mười một triệu bốn trăm chín mươi ba ngàn một trăm hai mươi) đồng.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí là 4.267.344 (bốn triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn ba trăm bốn mươi bốn) đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV theo biên lai thu số 0009909 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền kháng cáo:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Trúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Trúc